| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 04/2022/QĐST-DS | *Đ, ngày 31 tháng 3 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Trần Thị Viển.

*Thư ký phiên họp:* Ông Quách Kim Lân – T3ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Hữu Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 149/2021/ TLST-VDS ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 86/2021/QĐST-VDS ngày 21 tháng 3 năm 2022.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lưu Quốc T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Lưu Quốc T1, sinh năm 1994.

2/ Bà Trần Thị Thúy K, sinh năm 1958.

3/ Anh Lưu Quốc T2, sinh năm 1990.

4/ Chị Lưu Ngọc Anh Thư, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

*(Anh T, anh T1, bà K, anh T2, chị T3 đều vắng mặt).*

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời trình bày của anh Lưu Quốc T trong quá trình giải quyết việc dân sự thể hiện:

Cha anh là ông Lưu Ngọc X, mẹ anh là bà Trần Thị Thúy K trong quá trình chung sống thì cha mẹ anh có 04 người con chung gồm: Anh ( Lưu Quốc T), Lưu Quốc T2, Lưu Ngọc Anh T3và Lưu Quốc T1. Năm 2017 cha anh chết có để lại quyền sử dụng đất diện tích 673,1m$^2$ tọa lạc tại xã Phú Cường nhưng không để lại di chúc. Sau đó, gia đình anh đã thống nhất để lại toàn bộ diện tích đất nêu trên cho mẹ anh là bà Trần Thị Thúy K. Tuy nhiên trong 04 anh em có anh Lưu Quốc T1 bị ảnh hưởng chất độc da cam nên bị khuyết tật thần kinh tâm thần với mức độ khuyết tật là đặc biệt nặng. Nay để thực hiện thủ tục tặng cho

bà  K di sản mà ông Xuân (cha anh) để lại nên anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện  Đ tuyên bố anh  T1 mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện  Đ đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh  Lưu Quốc T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện  Đ nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh  Lưu Quốc T yêu cầu tuyên bố anh  Lưu Quốc T1 mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh  T1 cư trú tại huyện  Đ, tỉnh Đồng Nai nên Tòa án nhân dân huyện  Đ có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Theo khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự quy định: "Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 81/KL-VPYTW ngày 22/01/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa – Bộ Y Tế, kết luận anh  Lưu Quốc T1 như sau: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần trầm trọng(F73-ICD.10); Hiện nay: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, qua kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa thì anh  T1 không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện  Đ chấp nhận yêu cầu của anh  T, tuyên bố anh  T1 mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Anh  Lưu Quốc T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố anh Lưu Quốc T1, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp Phú Dòng, xã Phú Cường, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai là người mất năng lực hành vi dân sự.

**2**. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Anh Lưu Quốc T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm, số tiền 300.000đ anh T đã nộp theo Biên lai thu số 0003353 ngày 21/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được trừ vào tiền lệ phí anh T phải chịu. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

**3**. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, bà K, anh T2, chị T3có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được T2 báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND H. Đ;
- Chi cục THADS H. Đ;
- UBND xã Phú Cường;
- Lưu.

**Trần Thị Viển**